

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án **Hôn nhân và gia đình** thụ lý số 280/2024/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2024 về việc “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: bà **Huỳnh Th. Ng. S**, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Tổ 5, thôn T, xã T, thành phố Đà Lạt;

Đại chỉ liên hệ: Số 79/3 thôn 2, xã T, thành phố Đà Lạt

Bị đơn: ông **Nguyễn D. V**, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Tổ 5, thôn T, xã T, thành phố Đà Lạt.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 - Luật hôn nhân gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **11 tháng 7 năm 2024**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **11 tháng 7 năm 2024** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **bà Huỳnh Th. Ng. S và ông Nguyễn D. V.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: **bà Huỳnh Th. Ng. S và ông Nguyễn D. V** thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn D. A, sinh ngày: 18/6/2007 và Nguyễn Q. A, sinh ngày: 18/02/2012.

Khi ly hôn, ông bà thỏa thuận giao 02 con cho bà Huỳnh Th. Ng. S trực tiếp nuôi dưỡng; Ông Nguyễn D. V sẽ thực hiện cấp dưỡng nuôi con cho đến khi

thành niên với số tiền 3.000.000đ/tháng/02 con (*Ba triệu đồng/tháng/02 con*), mỗi con là 1.500.000đ/tháng (*Một triệu năm trăm ngàn đồng/tháng*), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8/2024.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, kể từ ngày bên được thi hành án dân sự có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải trả, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền chưa thi hành án.

- *Về tài sản chung:* Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về nợ chung:* bà S và ông V xác định, vợ chồng không có nợ chung.

- *Về án phí:* bà Huỳnh Th. Ng. S thỏa thuận chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định, được trừ vào số tiền tạm nộp theo biên lai thu số 0000646 ngày 08/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, bà S đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- Viện kiểm sát Tp Đà Lạt;
- Thi hành án dân sự Tp Đà Lạt;
- UBND xã Xuân Trường, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đặng Thị Thới